



Số: /TTr-BKHCN

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Về việc ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026, Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 và Nghị định số 127/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025; Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; Nghị định số 191/2026/NĐ-CP ngày 29/5/2026 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật, Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và Nghị định số 127/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và chính sách phát triển sản phẩm, dịch vụ Halal như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

a) Cơ sở chính trị

- Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó nhấn mạnh yêu cầu khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ để đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới;

- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới, trong đó yêu cầu: “*Công tác xây dựng pháp luật phải thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng; xuất phát từ lợi ích toàn cục của đất nước; đưa thể chế, pháp luật trở thành lợi thế cạnh tranh; dứt khoát từ bỏ tư duy ‘không quản được thì cấm’*”;

- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đã đặt ra nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng

cao chất lượng thể chế, chính sách; yêu cầu xóa bỏ rào cản hành chính, cơ chế “xin - cho”, bảo đảm môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, rõ ràng, nhất quán, ổn định, dễ tuân thủ, chi phí thấp; đồng thời đẩy mạnh số hóa, tự động hóa quy trình, thủ tục hành chính và cắt giảm điều kiện kinh doanh, thời gian xử lý, chi phí tuân thủ pháp luật;

- Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng “2 con số”. Tại Phụ lục III Kết luận số 18-KL/TW giao Đảng ủy các bộ, cơ quan nhiệm vụ: *“đẩy mạnh phân cấp thủ tục hành chính, bảo đảm cấp Bộ chỉ thực hiện không quá 30% tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý”*;

- Điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ đã giao Bộ Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm: *“c) Trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01 tháng 3 năm 2027”*;

- Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo, trong đó giao nhiệm vụ *“rà soát, xây dựng, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ, hội nhập quốc tế, dựa trên nền tảng hạ tầng kỹ thuật hiện đại, công nghệ số và mô hình quản trị thông minh. Đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng”*.

b) Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15, trong đó quy định thẩm quyền của Chính phủ ban hành nghị định để quy định chi tiết và quy định các biện pháp cụ thể để tổ chức, hướng dẫn thi hành luật;

- Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 70/2025/QH15 và Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 78/2025/QH15;

- Nghị định số 191/2026/NĐ-CP ngày 29/5/2026 của Chính phủ ban hành Quy chế làm việc của Chính phủ; trong đó điểm b khoản 1 Điều 20 quy định nội dung đăng ký đề án vào Chương trình công tác năm gồm: tên gọi; căn cứ xây dựng; sự cần thiết; định hướng nội dung; phạm vi điều chỉnh; cơ quan thẩm định, theo dõi; cấp trình; thời hạn trình xác định cụ thể đến từng tháng; sản phẩm của đề án.

2. Cơ sở thực tiễn

a) Để triển khai thực hiện Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật năm 2006, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 70/2025/QH15 và Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa năm 2007, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 78/2025/QH15, Bộ Khoa học và Công nghệ đã trình Chính phủ ban hành Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Triển khai chủ trương của Đảng, Chính phủ về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính và điều kiện kinh doanh, Bộ Khoa học và Công nghệ đã xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ. Nghị quyết có hiệu lực thi hành kể từ ngày 29/4/2026 đến trước ngày 01/3/2027, trừ các trường hợp được quy định riêng tại khoản 2 và khoản 3 Điều 7 của Nghị quyết.

Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP đã phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện việc cấp mới, cấp bổ sung, sửa đổi, cấp lại, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động xác nhận giá trị sử dụng, kiểm tra xác nhận theo Nghị định số 22/2026/NĐ-CP; đồng thời đơn giản hóa thủ tục thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp và bãi bỏ thủ tục cấp lại Quyết định chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP.

Điểm c khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP giao Bộ Khoa học và Công nghệ trình cơ quan, người có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh, bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01/3/2027. Theo đó, cần sửa đổi, bổ sung Nghị định số 22/2026/NĐ-CP và Nghị định số 37/2026/NĐ-CP để bảo đảm tính ổn định, liên tục của các quy định sau khi Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP hết hiệu lực.

b) Qua rà soát thực tiễn thi hành, một số quy định tại Nghị định số 22/2026/NĐ-CP cần tiếp tục được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm rõ ràng, thống nhất và giảm chi phí tuân thủ. Nội dung dự kiến gồm: bãi bỏ yêu cầu thử nghiệm viên phải được đào tạo sử dụng thiết bị, phương pháp, quy trình thử nghiệm; đơn giản hóa, cắt giảm thủ tục hành chính theo hướng các tổ chức đánh giá sự phù hợp khi đăng ký cấp mới Giấy chứng nhận chỉ cần kê khai lĩnh vực, phạm vi trong đơn đăng ký, không cần phải cụ thể đến sản phẩm, phép thử, tiêu chuẩn thực hiện giám định, chứng nhận và khi tổ chức đánh giá sự phù hợp sửa đổi, bổ sung hoạt động trong phạm vi thử nghiệm, giám định, chứng nhận sản phẩm đã đăng ký thì không phải thực hiện thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung hoạt động mà chỉ cần cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng là có thể thực hiện hoạt động đánh giá sự phù hợp theo quy định.

Đồng thời, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung các nội dung về thành phần hồ sơ phải nộp theo hướng cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc khai thác, sử dụng

thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia trong quá trình thẩm xét hồ sơ, tổ chức, cá nhân chỉ phải nộp các tài liệu nếu chưa khai thác được trên cơ sở dữ liệu quốc gia; quy định rõ hơn thẩm quyền của cơ quan tiếp nhận hồ sơ để thống nhất, thuận lợi trong quá trình nghiên cứu, triển khai thực hiện; sửa đổi, bổ sung các biểu mẫu theo hướng rõ ràng và thống nhất.

Bên cạnh đó, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến công tác tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: lỗi kỹ thuật trình bày văn bản, lỗi chính tả; nội dung về hoạt động TBT, Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia, thời hạn lấy ý kiến dự thảo kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, thời gian lấy ý kiến tiêu chuẩn quốc gia trong trường hợp cấp thiết liên quan đến sức khỏe, an toàn, môi trường để phù hợp với thực tế triển khai và thông lệ quốc tế.

c) Qua rà soát thực tiễn thi hành, một số quy định tại Nghị định số 37/2026/NĐ-CP cần tiếp tục được sửa đổi, bổ sung để bảo đảm rõ ràng, thống nhất và giảm chi phí tuân thủ. Nội dung dự kiến gồm: sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định về nhãn hàng hóa, kiểm tra hàng hóa nhập khẩu để phù hợp với thực tế triển khai trong thời gian qua; sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh.

Bên cạnh đó, cần rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về nhãn hàng hóa, hoạt động đánh giá sự phù hợp đối với sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro cao trong sản xuất, nhập khẩu, quy định chuyển tiếp tại Điều 98 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP để phù hợp với thực tiễn, bảo đảm yêu cầu quản lý, quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp và tránh lãng phí. Thực tế đã phát sinh trường hợp doanh nghiệp thay đổi tên nhưng còn số lượng lớn nhãn hàng hóa đã in trước thời điểm Nghị định số 37/2026/NĐ-CP có hiệu lực và có nhu cầu tiếp tục sử dụng. Bộ Khoa học và Công nghệ đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ Hồ Quốc Dũng tại Công văn số 4150/BKH-CN-TĐC ngày 14/6/2026 về hướng xử lý vướng mắc này. Sau khi xem xét Tờ trình, báo cáo của Bộ Khoa học và Công nghệ, ngày 25/8/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 39/2026/NQ-CP về cơ chế chuyển tiếp sử dụng nhãn, bao bì hàng hóa đã in tên cũ khi doanh nghiệp thay đổi tên nhưng không thay đổi pháp nhân và chủ thể chịu trách nhiệm về hàng hóa.

d) Tiếp tục triển khai chủ trương phân cấp giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm cấp bộ chỉ thực hiện không quá 30% tổng số thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý theo Kết luận số 18-KL/TW và Thông báo số 185/TB-VPCP ngày 14/4/2026 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Khoa học và Công nghệ kiến nghị sửa đổi Nghị định số 127/2026/NĐ-CP theo hướng phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết các thủ tục hành chính phù hợp, gắn với quy định rõ trách nhiệm, điều kiện bảo đảm thực hiện, cơ chế hướng dẫn, kiểm tra, giám sát và chia sẻ dữ liệu. Đồng thời, sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị định để thống nhất trong hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

Do đó, để triển khai Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP và chủ trương của Đảng, Nhà nước về phân cấp, cắt giảm điều kiện kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đồng thời kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh trong thực tiễn, việc xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 22/2026/NĐ-

CP, Nghị định số 37/2026/NĐ-CP và Nghị định số 127/2026/NĐ-CP là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Mục đích ban hành văn bản

- Thể chế hóa kịp thời chủ trương của Đảng tại Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, trong đó nhấn mạnh yêu cầu khẩn trương sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học và công nghệ để đáp ứng yêu cầu phát triển trong tình hình mới; Chỉ thị số 38-CT/TW ngày 30/7/2024 của Ban Bí thư về đẩy mạnh công tác tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng quốc gia đến năm 2030 và những năm tiếp theo và chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; triển khai Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP và hoàn thiện cơ chế chuyển tiếp theo Nghị quyết số 39/2026/NQ-CP.

- Hoàn thiện các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và đánh giá sự phù hợp theo hướng rõ thẩm quyền, rõ trách nhiệm, minh bạch, dễ thực hiện; giảm chi phí tuân thủ nhưng vẫn bảo đảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

- Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Nghị định số 37/2026/NĐ-CP, Nghị định số 127/2026/NĐ-CP với Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật, Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa và pháp luật có liên quan.

- Bảo đảm phù hợp với các điều ước quốc tế, cam kết quốc tế có liên quan đến tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đánh giá sự phù hợp và minh bạch hóa trong thương mại mà Việt Nam là thành viên.

2. Quan điểm chỉ đạo

Dự thảo Nghị định được xây dựng dựa trên các quan điểm chỉ đạo sau đây:

- *Thứ nhất*, thể chế hóa quan điểm, đường lối của Đảng về việc hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, tạo môi trường thuận lợi để huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, thúc đẩy đầu tư, sản xuất kinh doanh. Nêu cao ý chí độc lập, tự chủ, chủ động, tích cực hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định, không ngừng nâng cao vị thế, uy tín quốc tế của Việt Nam.

- *Thứ hai*, xây dựng khung pháp lý nhằm triển khai hoạt động quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hoá, đánh giá sự phù hợp, đảm bảo sự thống nhất trong việc áp dụng pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng hoá, đánh giá sự phù hợp, góp phần tạo lập môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của người tiêu dùng.

- *Thứ ba*, bảo đảm tính khả thi khi áp dụng trên thực tiễn và sự đồng bộ của hệ thống pháp luật về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, chất lượng sản phẩm, hàng

hoá, đánh giá sự phù hợp.

- *Thứ tư*, đẩy mạnh việc phát triển các nền tảng số an toàn và tăng cường ứng dụng công nghệ số; Xây dựng và dùng chung các nền tảng số quốc gia, vùng, bảo đảm hoạt động thống nhất, liên thông của các ngành, lĩnh vực trên môi trường số; xây dựng, bổ sung, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng theo hướng tập trung, thống nhất, đồng bộ, hội nhập quốc tế dựa trên các nền tảng hạ tầng kỹ thuật hiện đại, công nghệ số và mô hình quản trị thông minh; đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng.

- *Thứ năm*, nội luật hóa các quy định tại các cam kết quốc tế của Việt Nam trong FTA thế hệ mới mà Việt Nam đã ký kết trong lĩnh vực tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và đánh giá sự phù hợp theo tinh thần của Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương về “Thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội, trong bối cảnh nước ta tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới”.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Bộ Khoa học và Công nghệ đã và đang thực hiện quy trình xây dựng dự thảo Nghị định, cụ thể:

1. Thành lập Tổ soạn thảo dự thảo Nghị định (Quyết định số 3731/QĐ-BKHCN ngày 10/9/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ).

2. Lập hồ sơ xây dựng Nghị định (Tờ trình Chính phủ về dự thảo Nghị định; dự thảo Nghị định; Báo cáo rà soát các chủ trương, đường lối của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật, điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo Nghị định; Báo cáo tổng kết việc thi hành pháp luật; Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo Nghị định; Báo cáo đánh giá thủ tục hành chính trong dự thảo Nghị định).

3. Tổ chức lấy ý kiến góp ý rộng rãi bằng văn bản gửi các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị, tổ chức có liên quan đối với dự thảo Nghị định (Công văn số .../BKHCN-TĐC ngày .../.../2026). Đồng thời, toàn văn nội dung dự thảo Nghị định cũng được đăng tải và cập nhật đầy đủ trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học và Công nghệ (www.mst.gov.vn) và Cổng Thông tin điện tử Chính phủ để lấy ý kiến rộng rãi của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và người dân.

4. Thực hiện việc thông báo dự thảo Nghị định cho các nước thành viên WTO theo quy định của Hiệp định WTO/TBT để đảm bảo nghĩa vụ minh bạch hóa mà Việt Nam đã cam kết khi gia nhập WTO (Thông báo ... ngày .../.../2026).

5. Tổ chức họp Tổ soạn thảo nhằm hoàn thiện các nội dung của dự thảo. Các ý kiến tham gia góp ý đã được nghiên cứu, tiếp thu để hoàn thiện dự thảo Nghị định.

6. Hoàn thiện dự thảo Nghị định, gửi Bộ Tư pháp thẩm định.

7. Tiếp thu ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp đối với dự thảo Nghị định (Báo cáo số/BKHCN-TĐC ngày .../.../2026 kèm theo).

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Nghị định số 37/2026/NĐ-CP và Nghị định số 127/2026/NĐ-CP đối với các nội dung về phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh; hoàn thiện một số quy định, biểu mẫu và quy định chuyên tiếp. Đối tượng áp dụng gồm các cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng áp dụng của ba Nghị định nêu trên và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thực hiện các nội dung được sửa đổi, bổ sung.

2. Bố cục của dự thảo Nghị định

Dự thảo Nghị định gồm 06 Điều, 03 Phụ lục, 11 Mẫu trong Phụ lục, cụ thể như sau:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 22/2026/NĐ-CP ngày 16/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2026/NĐ-CP ngày 23/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2026/NĐ-CP ngày 06/4/2026 của Chính phủ quy định về quản lý chất lượng và chính sách phát triển sản phẩm, dịch vụ Halal.

Điều 4. Bãi bỏ một số điều và sửa đổi, bổ sung, thay thế một số biểu mẫu Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Nghị định số 37/2026/NĐ-CP và Nghị định số 127/2026/NĐ-CP.

Điều 5. Điều khoản chuyển tiếp.

Điều 6. Điều khoản thi hành.

Các Phụ lục kèm theo Nghị định (03 Phụ lục):

- **Phụ lục I.** Thay thế Mẫu số 01, Mẫu số 04, Mẫu số 05, Mẫu số 08, Mẫu số 10, Mẫu số 14, Mẫu số 17 và bổ sung Mẫu số 18 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, gồm 08 Mẫu:

+ Mẫu số 01: Đơn đăng ký hoạt động chứng nhận/thử nghiệm/giám định/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận;

+ Mẫu số 04: Danh mục máy móc, thiết bị, dụng cụ thử nghiệm, đo lường phục vụ hoạt động thử nghiệm;

+ Mẫu số 05: Đơn đăng ký bổ sung, sửa đổi hoạt động chứng nhận/thử nghiệm/giám định/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận;

+ Mẫu số 08: Báo cáo hoạt động thử nghiệm;

+ Mẫu số 10: Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận/thử nghiệm/giám định/xác nhận giá trị sử dụng/kiểm tra xác nhận;

+ Mẫu số 14: Đơn đăng ký bổ sung, sửa đổi lĩnh vực hoạt động công nhận;

- + Mẫu số 17: Bản công bố năng lực thử nghiệm/giám định/chứng nhận;
- + Mẫu số 18: Báo cáo năng lực thử nghiệm.

- **Phụ lục II.** Thay thế Mẫu số 6, Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 37/2026/NĐ-CP, gồm 02 Mẫu:

- + Mẫu số 6: Quyết định cấp quyền sử dụng mã số, mã vạch.
- + Mẫu số 11: Đơn đăng ký thay đổi, bổ sung Quyết định chỉ định hoạt động đánh giá sự phù hợp.

- **Phụ lục III.** Thay thế Mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 127/2026/NĐ-CP, gồm 01 Mẫu:

- + Mẫu số 01: Đơn đăng ký hoạt động chứng nhận Halal.

3. Nội dung cơ bản của dự thảo văn bản

a) Nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 22/2026/NĐ-CP:

- Phân cấp thủ tục hành chính cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động xác nhận giá trị sử dụng, kiểm tra xác nhận thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Khoa học và Công nghệ theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP.

- Cắt giảm thủ tục hành chính cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động công nhận theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP.

- Sửa đổi, bổ sung một số quy định tại Nghị định số 22/2026/NĐ-CP để tiếp tục cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính, nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân và tăng cường công tác hậu kiểm. Theo đó, dự thảo đã bãi bỏ yêu cầu thử nghiệm viên phải được đào tạo sử dụng thiết bị, phương pháp, quy trình thử nghiệm; chỉnh sửa theo hướng các tổ chức đánh giá sự phù hợp khi đăng ký cấp mới Giấy chứng nhận chỉ cần kê khai lĩnh vực, phạm vi trong đơn đăng ký, không cần phải cụ thể đến sản phẩm, phép thử, tiêu chuẩn thực hiện giám định, chứng nhận (ví dụ chỉ cần kê khai lĩnh vực thử nghiệm là hóa, phạm vi thử nghiệm là sản phẩm nông nghiệp, không cần kê khai cụ thể sản phẩm nông nghiệp như nho, cam, quýt, cà phê, giống trâu, bò.... phép thử như hàm lượng kim loại nặng, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật...); khi tổ chức đánh giá sự phù hợp sửa đổi, bổ sung hoạt động trong phạm vi thử nghiệm, giám định, chứng nhận sản phẩm đã đăng ký (ví dụ đã đăng ký thử nghiệm lĩnh vực hóa cho các sản phẩm nông nghiệp như nho, cam, quýt, cà phê, giống trâu, bò..., phép thử như hàm lượng kim loại nặng, dư lượng thuốc bảo vệ thực vật..., nếu muốn bổ sung việc thử nghiệm lĩnh vực hóa cho sản phẩm nông nghiệp như điều, cao su, chè, giống ngựa, lừa, la..., phép thử độc tố nấm mốc, phụ gia, kháng sinh, hợp chất hữu cơ dễ bay hơi...) thì không phải thực hiện thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung hoạt động mà chỉ cần cập nhật trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng là có thể thực hiện hoạt động đánh giá sự phù hợp theo quy định, cơ quan có thẩm quyền sẽ tiến hành hậu kiểm và xử lý theo quy định.

Các quy định nêu trên tại dự thảo Nghị định đã cắt giảm, đơn giản hóa thủ

tục đăng ký hoạt động đánh giá sự phù hợp, giúp tổ chức giảm chi phí, thời gian thực hiện thủ tục đăng ký, chủ động trong quá trình thực hiện, thuận lợi cho các cơ quan quản lý thẩm xét hồ sơ, cấp Giấy chứng nhận. Tuy nhiên, để bảo đảm hoạt động đánh giá sự phù hợp tuân thủ theo quy định của pháp luật, đòi hỏi cơ quan có thẩm quyền phải tăng cường công tác hậu kiểm, xử lý vi phạm (nếu có), việc kiểm tra sẽ dựa trên cơ sở quản lý rủi ro, đặc biệt là dựa trên cơ sở dữ liệu. Do đó, dự thảo Nghị định đã bổ sung quy định các tổ chức đánh giá sự phù hợp có trách nhiệm kê khai, cập nhật thông tin trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, bảo đảm dữ liệu đúng, đủ, sạch, sống, phục vụ công tác hậu kiểm, xử lý vi phạm của cơ quan có thẩm quyền.

Bên cạnh đó, dự thảo đã sửa đổi, bổ sung các nội dung về thành phần hồ sơ phải nộp theo hướng cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc khai thác, sử dụng thông tin đã có trong cơ sở dữ liệu quốc gia trong quá trình thẩm xét hồ sơ, tổ chức, cá nhân chỉ phải nộp các tài liệu nếu chưa khai thác được trên cơ sở dữ liệu quốc gia; quy định rõ hơn thẩm quyền của cơ quan tiếp nhận hồ sơ chịu trách nhiệm xử lý, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố cấp Giấy chứng nhận, nhằm thống nhất, thuận lợi trong quá trình nghiên cứu, triển khai thực hiện; sửa đổi, bổ sung các biểu mẫu theo hướng rõ ràng và thống nhất với các nội dung sửa đổi, bổ sung trong dự thảo Nghị định.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung liên quan đến công tác tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật: lỗi kỹ thuật trình bày văn bản, lỗi chính tả; nội dung về hoạt động TBT để phù hợp với cơ cấu hiện nay của Bộ Khoa học và Công nghệ (Ủy ban Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Quốc gia), cụ thể hóa quy định tại khoản 1 Điều 8b Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 70/2025/QH15; nội dung về Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia, thời hạn lấy ý kiến dự thảo kế hoạch xây dựng tiêu chuẩn quốc gia, thời gian lấy ý kiến tiêu chuẩn quốc gia trong trường hợp cấp thiết liên quan đến sức khỏe, an toàn, môi trường để phù hợp với thực tế triển khai và thông lệ quốc tế; sửa đổi Điều 29 về quá trình xây dựng quy chuẩn kỹ thuật để hoàn thiện kỹ thuật quy định, khắc phục các dẫn chiếu có thể gây chồng chéo, làm rõ những công đoạn cần thực hiện trong thủ tục rút gọn và phân định rõ với thủ tục thông thường tại Điều 27.

b) Nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2026/NĐ-CP:

- Bãi bỏ thủ tục hành chính cấp lại Quyết định chỉ định theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP.

- Sửa đổi, bổ sung một số nội dung quy định về nhãn hàng hóa, kiểm tra hàng hóa nhập khẩu để phù hợp với thực tế triển khai trong thời gian qua.

- Sửa đổi, bổ sung nội dung quy định về hoạt động thử nghiệm phục vụ hoạt động chứng nhận hợp quy đối với hàng hóa có mức độ rủi ro cao để thống nhất quản lý với hàng hóa sản xuất trong nước và hàng hóa nhập khẩu.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về hoạt động chỉ định tổ chức đánh giá sự phù hợp theo hướng cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh. Theo đó, dự thảo đã bãi bỏ quy định thử nghiệm viên phải có tối thiểu 02 năm kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực thử nghiệm đăng ký chỉ định, năng lực thử nghiệm viên sẽ được

kiểm soát và chứng minh qua chứng chỉ đào tạo chuyên môn, phê duyệt phương pháp thử nội bộ và kết quả đánh giá công nhận theo ISO/IEC 17025. Đồng thời, bổ sung quy định về yêu cầu đối với thử nghiệm viên, giám định viên, chuyên gia đánh giá trong trong hợp thay đổi, bổ sung lĩnh vực đăng ký chỉ định.

- Bổ sung cơ chế chuyển tiếp tại Điều 98 Nghị định số 37/2026/NĐ-CP để thể chế hóa đầy đủ, ổn định cơ chế sử dụng nhãn, bao bì hàng hóa đã in tên cũ trong trường hợp doanh nghiệp thay đổi tên nhưng không thay đổi pháp nhân và chủ thể chịu trách nhiệm về hàng hóa theo Nghị quyết số 39/2026/NQ-CP.

c) Nội dung sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 127/2026/NĐ-CP:

- Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giải quyết các thủ tục hành chính về cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chứng nhận Halal theo chỉ đạo tại Kết luận số 18-KL/TW và Thông báo số 185/TB-VPCP ngày 14/4/2026 của Văn phòng Chính phủ.

- Quy định rõ trách nhiệm, điều kiện bảo đảm thực hiện, cơ chế phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát, chia sẻ dữ liệu và một số nội dung liên quan như: sửa đổi, bổ sung nội dung liên quan đến sử dụng Dấu chứng nhận của tổ chức chứng nhận nước ngoài được thừa nhận theo quy định tại Nghị định này để phù hợp với thực tế triển khai và thông lệ quốc tế; sửa đổi, bổ sung nội dung về đào tạo và cấp chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo chuyên gia đánh giá để thông nhất với quy định tại Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Nghị định số 37/2026/NĐ-CP, Thông tư số 47/2026/TT-BKHCHN; cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, dự thảo Nghị định đã bãi bỏ quy định tại điểm c khoản 3 Điều 11 “Được tổ chức ban hành tiêu chuẩn hoặc tổ chức tôn giáo Hồi giáo được pháp luật Việt Nam công nhận cấp chứng chỉ hoàn thành khóa đào tạo về kiến thức yêu cầu Halal theo tiêu chuẩn tương ứng đối với sản phẩm, dịch vụ Halal đăng ký”.

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

Sau khi Nghị định được Chính phủ ban hành sẽ có một số các hoạt động chủ yếu gồm: các hoạt động tuyên truyền, phổ biến nội dung của Nghị định (in ấn tài liệu phổ biến, đăng bài trên các phương tiện thông tin đại chúng, tổ chức hội thảo, tập huấn để phổ biến những nội dung mới của Nghị định...); triển khai thi hành Nghị định và theo dõi, sơ kết, tổng kết, đánh giá tình hình thực thi Nghị định theo thời gian định kỳ hoặc đột xuất; đào tạo, nâng cao năng lực cho các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp, cá nhân... Chi phí cho các hoạt động trên sẽ được dự toán chi từ nguồn ngân sách nhà nước, đồng thời, huy động sự tham gia, đóng góp từ các đối tượng khác (các nhà tài trợ, các dự án hỗ trợ kỹ thuật từ các tổ chức quốc tế...).

Do vậy, với điều kiện thực tế hiện nay về tài chính, cơ sở vật chất, công nghệ, nguồn nhân lực tại các cơ quan quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa đủ nguồn lực, điều kiện cơ bản cho việc thi hành Nghị định sau khi được Chính phủ ban hành.

Thời gian trình Chính phủ: tháng 12 năm 2026.

VI. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN

(Nội dung này sẽ được tổng hợp trong quá trình tiếp thu, xử lý ý kiến góp ý của các Bộ, ngành, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan nếu có ý kiến chưa đồng nhất).

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 22/2026/NĐ-CP, Nghị định số 37/2026/NĐ-CP và Nghị định số 127/2026/NĐ-CP, Bộ Khoa học và Công nghệ kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng Vũ Hải Quân;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: TP, NG, CT, XD, CA, QP, NHNNVN, TC, VHTTDL, NNMT, YT, GDĐT, NV (để p/h);
- Lưu: VT, TĐC, PC.

BỘ TRƯỞNG